**CHỦ ĐỀ 3:**

**KHÁM PHÁ VẺ ĐẸP CỦA NGÔN NGỮ ĐỊA PHƯƠNG**

**Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**I. MỤC TIÊU**

- Xác định được một số đặc trưng cơ bản của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vận dụng hiểu biết về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh để thực hành tạo lập văn bản và giao tiếp hiệu quả.

- Giúp HS thấy được nét đặc trưng của ngôn ngữ TP.HCM (về ngữ âm, về ngữ pháp và từ vựng)

- Đề xuất được một số phương án bảo tồn, phát huy vẻ đẹp của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Bài giảng PP.

- Tài liệu nội dung giáo dục địa phương.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Giấy A4, bút màu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:**

**a) Mục tiêu:**

**Học sinh nêu được một số đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ tại Thành phố mang tên Bác.**

**b) Nội dung:**

- Các đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ.

**c) Sản phẩm:** nêu được một số đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ tại Thành phố mang tên Bác.

**d) Tổ chức thực hiện:**

- Ai nhanh tay hơn.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| Logo  Description automatically generated with medium confidence  **?Ở chương trình giáo dục địa phương lớp 7, em đã được học về đặc điểm của ngôn ngữ tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng trải nghiệm của bản thân và kết hợp với các kiến thức đã học, em hãy nêu một số đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ tại Thành phố mang tên Bác.**  GV: đặt ra vấn đề về đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ tại Thành phố Hồ Chí Minh.  HS: trả lời vấn đề.  **GV: Nhận xét – Chốt nội dung dẫn vào phần khám phá:**  *Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hoá của Việt Nam, với sự đa dạng, phong phú về các loại ngôn ngữ, ngày hôm nay chúng ta bắt đầu tìm hiểu vẻ đẹp đặc trưng của ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh thông qua chủ đề 3: KHÁM PHÁ VẺ ĐẸP CỦA NGÔN NGỮ ĐỊA PHƯƠNG Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH với nội dung đầu tiên là 1. Ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh trong hệ thống phương ngữ tiếng Việt.* | Học sinh nêu được một số đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ: đa dạng, hài hòa, dung hợp |

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**a) Mục tiêu:**

**Học sinh hiểu biết về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh trong hệ thống phương ngữ tiếng Việt.**

**b) Nội dung:**

- Ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hệ thống phương ngữ tiếng Việt.

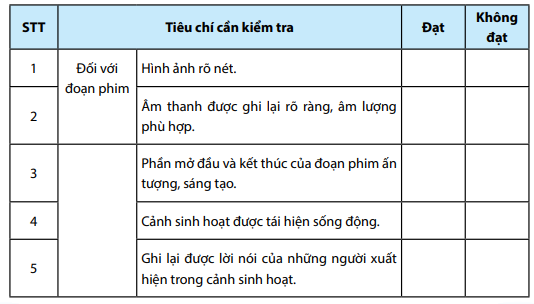
**c) Sản phẩm:** Đoạn văn về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh.

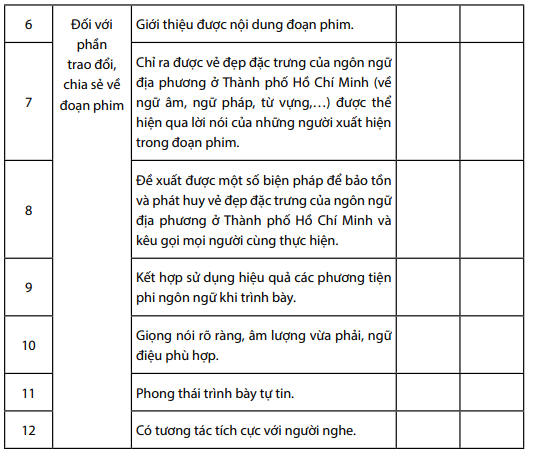
**d) Tổ chức thực hiện:**

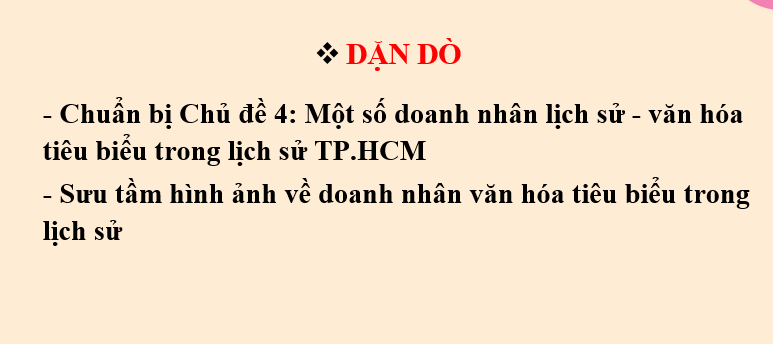
- Trò chơi nối từ.

- Thảo luận để viết đoạn văn về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Tiết 1:**  **I. NGÔN NGỮ ĐỊA PHƯƠNG Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG HỆ THỐNG PHƯƠNG NGỮ TIẾNG VIỆT**  GV: Cho HS quan sát tranh  **? Bức tranh giúp em cảm nhận điều gì?**  ->Những sắc màu phong phú trong bức tranh hội tụ ngôn ngữ đa vùng miền, đa dân tộc ở Thành phố Hồ Chí Minh đã kết hợp hài hòa cùng nhau, tạo nên vẻ đẹp đặc trưng của ngôn ngữ địa phương tại Thành phố mang tên Bác. Bên cạnh đó, ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng mang những đặc trưng tiêu biểu của vùng phương ngữ mà nó thuộc về.  ? **Vậy thế nào là phương ngữ?**  -> Phương ngữ là một thuật ngữ ngôn ngữ học để chỉ sự biểu hiện của ngôn ngữ toàn dân ở mỗi địa phương cụ thể với những nét khác biệt so với ngôn ngữ toàn dân hay với phương ngữ khác. Phương ngữ được xác định bằng một tập hợp những đặc trưng ở nhiều mặt của ngôn ngữ như ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng – ngữ nghĩa.  **? Theo em, phương ngữ được chia làm mấy vùng**  Có thể phân chia phương ngữ trong tiếng Việt thành các vùng như sau:  + Phương ngữ Bắc ở khu vực Bắc Bộ;  + Phương ngữ Trung bao gồm các tỉnh Bắc Trung Bộ, từ Thanh Hóa đến đèo Hải Vân;  + Phương ngữ Nam từ đèo Hải Vân đến cực Nam Tổ quốc.  GV:Như vậy, ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh thuộc phương ngữ Nam và mang một số đặc trưng nổi bật của phương ngữ này. | **I. NGÔN NGỮ ĐỊA PHƯƠNG Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG HỆ THỐNG PHƯƠNG NGỮ TIẾNG VIỆT**   * **Khái niệm**: Phương ngữ là một thuật ngữ chỉ sự biểu hiện của ngôn ngữ toàn dân ở mỗi địa phương cụ thể với những nét khác biệt so với ngôn ngữ toàn dân.   - Phân chia phương ngữ trong tiếng Việt thành các vùng như sau:  + Phương ngữ Bắc ở khu vực Bắc Bộ.  + Phương ngữ Trung bao gồm các tỉnh Bắc Trung Bộ, từ Thanh Hóa đến đèo Hải Vân.  + Phương ngữ Nam từ đèo Hải Vân đến cực Nam Tổ quốc. |
| Chuyển:Để hiểu rõ hơn một số đặc trưng nổi bật về ngôn ngữ địa phương ở Thành phố Hồ Chí Minh, các em hãy, chúng ta cùng sang phần II.MỘt số đặc trưng nổi bật về ngữ âm, ngữ pháp và từ vựng của ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM **(Tiết 2)**  **II. MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG NỔI BẬT VỀ NGỮ ÂM, NGỮ PHÁP VÀ TỪ VỰNG CỦA NGÔN NGỮ ĐỊA PHƯƠNG Ở TP.HCM**  1.Ngữ âm  GV: Cho Hs xem Video Clip   1. Về cách phát âm:   https://www.youtube.com/watch?v=2\_ZjlAXyE18  ? Qua đoạn Video Clip vừa xem, em có nhận xét gì về cách phát âm người Sài Gòn (TP.HCM)  -. Cách phát âm đa dạng, mang đặc trưng của nhiều vùng miền.  GV: Chúng ta thấy, TP. HCM là nơi hội tụ của nhiều vùng miền. Vì thế, cách phát âm trong ngôn ngữ của TP.HCM có nhiều điểm đặc biệt.  **? Từ nhiều điểm đặc biệt như thế, trong cách phát âm đã tạo nên những giọng nói của người TP.. HCM như thế nào?**  ->Giọng nói trầm ấm., ngọt ngào, hào sảng, mang nét đặc trưng của người dân nơi này.  b) Về hệ thống thanh điệu  **? Theo em, về hệ thống thanh điệu, ngôn ngữ ở TP.HCM có những thanh điểu nào?**  ->Thanh sang, thanh sắc, nặng, thanh ngã và thanh hỏi trùng làm một, phát âm như nhau)  GV: Như vậy, chúng ta thấy chính vì cách phát âm trong ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM có nhiều điểm đặc biệt. Do đó, ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM có sự khác biệt về ngôn ngữ so với các địa phương khác. Ngoài ra, người dân TP phát âm đồng nhất các vần, phát âm lẫn lộn giữa các đầu như:  Vd1: in, it = inh, ich (Nó nhớ như in = Nó nhớ như inh)  Un, ut = ung uc (dây thun =dây thung)  GV:Sai về cách phát âm nên người thành phố cũng thường mắc các lỗi chính ta ở phụ âm cuối khi viết giữa âm n,t với h,ch...  Vd2: s = x (sọt = xọt)  Tr = ch (cây trúc = cây chúc)  GV:Ngoài ra, trong giao tiếp thường nhật, người dân bản địa có khuynh hướng phát âm vẫn lộn giữa các phụ âm đầu (s = x, tr = ch). Tuy nhiên, trên phương tiện thông tin đại chúng, giáo dục văn hoá, sự âm biệt các âm trên vẫn được duy trì.  Chuyển :Ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM có nhiều điểm đặc biệt . Do đó, về cấu trúc ngũ pháp, ngôn ngữ địa phương TP.HCM cũng mang những đặc điểm của ngôn ngữ toàn dân  2.Về ngữ pháp:  Gv: Đọc và quan sát ví dụ có trong các câu sau:  Vd 1: Giọng hát của **anh** trai tôi rất hay nên ***ảnh*** được mọi người yêu mến  **? Theo em, từ “anh” có trong Vd 1 dùng để chỉ ai, thuộc từ loại gì**?  -> Đại từ nhân xưng “anh” (anh ấy)  ? Đại từ nhân xưng “anh” có trong câu được thay thế bằng từ nào  -> Từ “ảnh”  **? Em có nhận xét gì về cách thay thế từ “anh” với từ “ảnh” có trong câu?**  -> Đại từ nhân xưng “anh” được thay “ảnh” ,bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ “anh”  Vd 2: Vì tôi mải mê nhìn vào **trong** nên không biết ai ở ***trỏng***  **? Theo em, từ “trong” có trong Vd 2 dùng để chỉ gì và thuộc từ loại gì?**  -> “trong “ là đại từ chỉ không gian, dùng để chỉ vị trí  **? Đại từ” trong“có trong câu được thay thế bằng từ nào ?**  -> Từ “trỏng”  **? Em có nhận xét gì về cách thay thế từ “trong ” với từ “trỏng” có trong câu?**  -> Đại từ chỉ không gian “trong” được thay “trỏng” bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ “trong  Vd 3: **Hôm** bữa bác ấy có ghé con nhưng ***hổm*** rày con không thấy bác ấy tới  **? Theo em, từ “hôm” có trong Vd 3 dùng để chỉ gì và thuộc từ loại nào?**  -> “hôm“ là đại từ chỉ thời gian, dùng để chỉ thời gian  **? Đại từ” hôm“có trong câu được thay thế bằng từ nào ?**  -> Từ “hổm”  **? Em có nhận xét gì về cách thay thế từ “hôm ” với từ “hổm” có trong câu?**  -> Đại từ chỉ thời gian “hôm” được thay “hổmg” bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ “hôm”  GV:Qua những ví dụ , ta phải kể đến hệ thống đại từ được sáng tạo theo một cách thức đặc biệt. Đó là đại từ hoá danh từ bằng cách thêm thanh hỏi vào danh từ  *Chuyển*: Bên cạnh đó, các trợ từ và tình thái từ trong ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM cũng giàu sắc thái biểu cảm, tạo sự sự khác biệt rõ nét ở địa phương này với địa phương khác.  **CHTL:**  *Nhóm 1 +2*: Xác định các từ in đậm ở cột A và B có trong các câu? Cho biết những từ in đậm có trong cả 2 cột thuộc loại từ nào?  *Nhóm 3 +4:* Cho biết việc thay thế những từ ở cột A bằng cột B có tác dụng như thề nào?   |  |  | | --- | --- | | **CỘT A** | **CỘT B** | | Trong phương ngữ Bắc | Trong phương ngữ Nam nói chung và ngôn ngữ địa phương ở TP..HCM nói riêng | | - Ở đây vui quá **nhỉ!** | - Ở đây vui quá **hén!** | | -Nó đi từ sáng sốm **kia đấy.** | - Nó đi từ sáng sớm **lận.** | | - Chuyện gì **đấy nào?** | Chuyện gì **vầy nè** |   GV: Các em thấy những từ được in đậm có trong cả cột A và B đều là trợ từ và tình thái từ được sử dụng trong ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM cũng mang sắc thái biểu cảm. Chính điều này, tạo sự khác biệt rõ nét của địa phương này so với địa phương khác.  3.Về từ vựng:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Trong phương ngữ Bắc** | **Trong phương ngữ Trung** | **Trong phương ngữ Nam nói chung và ngôn ngữ địa phương ở TP..HCM nói riêng** | | bát | đọi | chén | | mẹ | mạ, u | má | | cá quả | cá tràu | cá lóc | | ngồi xổm | ngồi chò hỏ | ngồi chồm hổm |   **? Theo em những từ / cụm từ trên dùng để chỉ sự vật, sự việc , hành động nào?**  -> Tên gọi đồ vật,con vật, hoạt động của người.  **? Trong cùng 1 sự vật, sự việc và hành động , chúng ta có mấy cách gọi khác nhau**  -> Có 3 cách gọi khác nhau  **? Theo em, giữa các cách gọi đó, ở miền Bắc/ Trung so với miền Nam có điểm gì khác nhau? GIải thích vì sao?**  -> So với miền Bắc/Trung, người miền Nam có cách gọi tên sự vật, sự việc, hoạt động hoàn toàn khác nhau. Vì các từ đó tuy cùng chỉ một sự vật, sự việc , hành động nhưng ngôn ngữ ở TP.HCM có nhiều từ đặc trưng, khác biệt so với các vùng phương ngữ khác  GV:Không chỉ thế, các từ ngữ có nguồn gốc vay mượn từ tiếng nước ngoài cũng được dùng phổ biến trong giao tiếp hằng ngày trong cách đặt tên, gọi tên địa danh  Vd:  + ngã tư Ga (từ “Ga” có nguồn gốc từ tiếng Pháp  + đường Pasteur -> danh nhân khoa học và văn hoá chân chính người Pháp được dùng để đặt tên một số địa danh  **III.LUYỆN TẬP**  **GV:** Đọc và xác định yêu cầu của các bài tập sau:  1.Dựa vào kinh nghiệm sử dụng ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM , em hãy nêu một số trường hợp danh trường hợp danh từ được đại từ hoá bằng cách thêm dấu hỏi và điền vào bảng:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Loại danh từ** | **Đại từ được tạo thêm thành bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ** | **Nghĩa của đại từ ấy** | | Đại từ nhân xưng | Cậu -> Cẩu | Cậu ấy | | Đại từ chỉ không gian | Bên kia - > bên kỉa | Bên ấy | | Đại từ chỉ thời gian | Nay -> Nảy | Hôm nay |   2.Hãy xác định câu nói mang đặc trưng ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM trong các cặp câu dưới đây  a)  - Cà ngày nó chỉ la cà cùng đám bạn thôi  - Cả ngày nó chỉ la cà cùng đám bạn không hà.  ***-> Cả ngày nó chỉ la cà cùng đám bạn không hà.***  b)  - Việc này tôi cũng làm được chứ lị!  - Việc này tôi cũng làm được chứ bộ!  -> ***Cả ngày nó chỉ la cà cùng đám bạn không hà.***  c)  - Mình thống nhất như vậy nhen!  - Mình thống nhất như vậy nhé!  ***- > Mình thống nhất như vậy nhen!***  d)  -Thế anh không tin tôi sao?  -Bộ anh không tin tôi sao?  ***->Bộ anh không tin tôi sao?***  ***=> Dấu hiệu nhận biết: sử dụng phương Nam và ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM (hà, bộ, nhen, bộ*** )  3.Em hãy gọi tên sự vật trong các hình dưới đây bằng những từ vựng mang đặc trưng của ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM (GV: Tổ chức cho Hs tham gia trò chơi “Nhìn hình đoán chữ)  **a) trái mận**  **b) trái thơm**  **c) cái mền**  **d) con heo**  **4.Em hãy kể tên một số địa danh tại TP.HCM được đặt tên bằng các từ ngữ có nguồn gốc là từ tiếng nước ngoài (**GV: Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi tiếp sức**)**  -> cầu calmette, tháp Bitexco, toà nhà Lank, tòa nhà landmark, đường pasteur...  5.Em hãy đóng vai một phát thanh viên của Đài truyền hình TP.HCM và đọc bản tin dưới đây? (GV: Tổ chức cho học sinh sắm vai) | **II. MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG NỔI BẬT VỀ NGỮ ÂM, NGỮ PHÁP VÀ TỪ VỰNG CỦA NGÔN NGỮ ĐỊA PHƯƠNG Ở TP.HCM**  1.Ngữ âm a) Về cách phát âm: giọng nói trầm ấm, ngọt ngào vừa hào sảng, mang nét đặc trưng của người thành phố Hồ Chí Minh   1. Về hệ thống thanh điệu: có 5 thanh (ngang, sắc, thanh, huyền, nặng, thanh ngã và hỏi trùng nhau)  * Lưu ý: * Người dân thường phát âm đồng nhất các vần (in , it = inh, ich, un, ut = ung, uc) * Phát âm vẫn lộn giữa các phụ âm đầu (s = x, tr = ch).   2.Về ngữ pháp:  Vd 1: Giọng hát của **anh** trai tôi rất hay nên ***ảnh*** được mọi người yêu mến  ***-> Đại từ nhân xưng “anh” được thay “ảnh” ,bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ “anh”***  Vd 2: Vì tôi mải mê nhìn vào **trong** nên không biết ai ở ***trỏng***  -> Đại từ chỉ không gian “trong” được thay “trỏng” bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ “trong  Vd 3: **Hôm** bữa bác ấy có ghé con nhưng ***hổm*** rày con không thấy bác ấy tới  ***-> Đại từ chỉ thời gian “hôm” được thay “hổm” bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ “hôm”***  ***=>*** ***Hệ thống đại từ được sáng tạo theo một cách thức đặc biệt***   |  |  | | --- | --- | | **CỘT A** | **CỘT B** | | Trong phương ngữ Bắc | Trong phương ngữ Nam nói cuhng và ngôn ngữ địa phương ở TP..HCM nói riêng | | - Ở đây vui quá **nhỉ!** | - Ở đây vui quá **hén!** | | -Nó đi từ sáng sốm **kia đấy.** | - Nó đi từ sáng sớm **lận.** | | - Chuyện gì **đấy nào?** | Chuyện gì **vầy nè** |   ***-> Trợ từ và tình thái từ***  ***=> Trợ từ và tình thái từ được sử dụng trong ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM cũng mang sắc thái biểu cảm.***  3.Về từ vựng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Trong phương ngữ Bắc** | **Trong phương ngữ Trung** | **Trong phương ngữ Nam nói chung và ngôn ngữ địa phương ở TP..HCM nói riêng** | | bát | đọi | chén | | mẹ | mạ, u | má | | cá quả | cá tràu | cá lóc | | ngồi xổm | ngồi chò hỏ | ngồi chồm hổm |   ***=>Ngôn ngữ ở TP.HCM có nhiều từ đặc trưng, khác biệt so với các vùng phương ngữ khác***  Lưu ý: Từ ngữ có nguồn gốc vay mượn từ tiếng từ nước ngoài cũng được dùng phổ biến trong ngôn ngữ giao tiếp thường ngày và cả trong cách đặt tên, gọi tên địa danh  + ngã tư Ga (từ “Ga” có nguồn gốc từ tiếng Pháp  + đường Pasteur -> danh nhân khoa học và văn hoá chân chính người Pháp được dùng để đặt tên một số địa danh  **III.LUYỆN TẬP**  1. **Em hãy nêu một số trường hợp danh trường hợp danh từ được đại từ hoá bằng cách thêm dấu hỏi và điền vào bảng:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Loại danh từ** | **Đại từ được tạo thêm thành bằng cách thêm dấu hỏi vào danh từ** | **Nghĩa của đại từ ấy** | | Đại từ nhân xưng | Cậu -> Cẩu | Cậu ấy | | Đại từ chỉ không gian | Bên kia - > bên kỉa | Bên ấy | | Đại từ chỉ thời gian | Nay -> Nảy | Hôm nay |   **2.Hãy xác định câu nói mang đặc trưng ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM trong các cặp câu dưới đây**  a) Cả ngày nó chỉ la cà cùng đám bạn không hà.  b) Cả ngày nó chỉ la cà cùng đám bạn không hà.  c) Mình thống nhất như vậy nhen  d)Bộ anh không tin tôi sao?  *=> Dấu hiệu nhận biết: sử dụng phương Nam và ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM ( hà, bộ, nhen, bộ* )  **3.Em hãy gọi tên sự vật trong các hình dưới đây bằng những từ vựng mang đặc trưng của ngôn ngữ địa phương ở TP.HCM**  a) trái mận  b) trái thơm  c) cái mền  d) con heo  **4.Em hãy kể tên một số địa danh tại TP.HCM được đặt tên bằng các từ ngữ có nguồn gốc là từ tiếng nước ngoài**  -> cầu calmette, tháp Bitexco, toà nhà Lank, tòa nhà landmark, đường pasteur |

****

****

****